

Phụ lục II.20
DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN VÀO LỚP 10 TRƯỜNG THPT QUẾ SƠN - NĂM HỌC 2023-2024
(Kèm theo Quyết định số 1253/QĐ-SGDĐT ngày 26/7/2023 của Giám đốc Sở GDĐT tỉnh Quảng Nam)

TT	Tên trường THCS	Mã trường THPT	Họ và tên	GT	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Đối tượng tuyển thẳng	ĐTB cả năm lớp 6	ĐTB cả năm lớp 7	ĐTB cả năm lớp 8	ĐTB cả năm lớp 9	Tổng điểm TBM cuối năm lớp 9 các môn: Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh	Điểm xét tuyển
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
1	THCS Đông Phú (Quế Sơn)	FQSO	TRẦN LÊ NGUYỄN	Nam	28/01/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh	3						
2	THCS Đông Phú (Quế Sơn)	FQSO	DOÃN THÀNH ĐẠT	Nam	07/11/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh	3						
3	THCS Quế Phong (Quế Sơn)	FQSO	PHẠM THANH PHÚC	Nam	17/05/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh	3						
4	THCS Quế Phong (Quế Sơn)	FQSO	NGUYỄN VĂN SANG	Nam	30/07/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh	3						
5	THCS Quế An (Quế Sơn)	FQSO	VÔ GIA HUY	Nam	25/10/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh	3						
6	THCS Đông Phú (Quế Sơn)	FQSO	PHẠM THỊ THANH HẰNG	Nữ	24/08/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		9.0	9.3	9.3	9.3	27.0	40.0
7	THCS Đông Phú (Quế Sơn)	FQSO	THÁI HOÀNG NY NA	Nữ	20/08/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		9.3	9.4	9.6	9.2	26.7	40.0
8	THCS Quế An (Quế Sơn)	FQSO	LÊ NHƯ QUỲNH	Nữ	14/11/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		9.2	9.4	9.0	9.2	28.6	40.0
9	THCS Quế Phong (Quế Sơn)	FQSO	TRẦN NGUYỄN MINH DƯƠNG	Nữ	02/02/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		9.2	9.4	9.3	9.1	27.8	40.0
10	THCS Quế An (Quế Sơn)	FQSO	CAO THỊ YẾN NHI	Nữ	21/07/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		9.2	9.2	9.2	9.1	26.3	40.0
11	THCS Đông Phú (Quế Sơn)	FQSO	TRẦN TRẦN CHÂU	Nữ	14/09/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		9.0	9.1	9.2	9.1	26.5	40.0
12	THCS Hoàng Hoa Thám (Thăng Bình)	FQSO	LƯƠNG THANH TUÂN	Nam	09/04/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		8.6	8.3	8.4	9.1	26.5	40.0
13	THCS Đông Phú (Quế Sơn)	FQSO	ĐINH VÕ PHÚC MINH	Nam	27/06/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		8.8	8.9	8.8	9.0	27.2	40.0
14	THCS Đông Phú (Quế Sơn)	FQSO	NGÔ KIM THY	Nữ	16/01/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		8.5	8.6	8.8	9.0	25.1	40.0
15	THCS Đông Phú (Quế Sơn)	FQSO	NGUYỄN THỊ THANH THỊNH	Nữ	20/01/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		9.0	9.2	9.0	8.9	25.1	40.0
16	THCS Đông Phú (Quế Sơn)	FQSO	TRỊNH BÙI THANH DUYỀN	Nữ	27/11/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		8.8	9.0	9.0	8.9	25.8	40.0
17	THCS Hoàng Hoa Thám (Thăng Bình)	FQSO	HUỶNH KIM NGUYỄN	Nữ	23/04/2008	Thăng Bình, Quảng Nam	Kinh		8.6	8.7	8.1	8.9	25.7	40.0
18	THCS Quế Minh (Quế Sơn)	FQSO	TRẦN LÊ HUY	Nam	08/04/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		8.8	9.1	9.0	8.8	25.7	40.0
19	THCS Đông Phú (Quế Sơn)	FQSO	LÊ HIỀN THƯƠNG	Nữ	08/05/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		8.7	9.0	8.9	8.8	25.5	40.0
20	THCS Đông Phú (Quế Sơn)	FQSO	NGUYỄN THÁI BÌNH	Nam	31/10/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		9.0	8.4	8.5	8.8	25.5	40.0
21	THCS Đông Phú (Quế Sơn)	FQSO	NGUYỄN GIA NHƯ	Nữ	02/10/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		8.9	9.1	9.0	8.7	24.7	40.0
22	THCS Đông Phú (Quế Sơn)	FQSO	NGUYỄN THỊ XUÂN LINH	Nữ	30/04/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		9.0	9.0	8.9	8.7	24.3	40.0
23	THCS Quế Phong (Quế Sơn)	FQSO	NGUYỄN TƯỜNG VY	Nữ	12/12/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		8.6	8.9	8.9	8.7	25.0	40.0
24	THCS Đông Phú (Quế Sơn)	FQSO	PHAN THANH NHẬT	Nam	24/02/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		8.9	9.0	8.8	8.7	26.4	40.0
25	THCS Quế Long (Quế Sơn)	FQSO	VÔ THỊ THU HÀ	Nữ	08/02/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		9.0	8.7	9.0	8.6	25.6	40.0
26	THCS Quế Long (Quế Sơn)	FQSO	DƯƠNG THỊ MỸ HẠNH	Nữ	04/01/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		9.3	8.8	8.8	8.6	25.2	40.0
27	THCS Đông Phú (Quế Sơn)	FQSO	TRƯƠNG THỊ THÚY ÁI	Nữ	11/03/2008	Điện Bàn, Quảng Nam	Kinh		8.8	8.6	8.8	8.6	26.0	40.0
28	THCS Đông Phú (Quế Sơn)	FQSO	NGUYỄN MINH HẬU	Nữ	01/01/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		8.8	8.9	8.7	8.6	25.6	40.0
29	THCS Quế Phong (Quế Sơn)	FQSO	NGUYỄN VĂN LÊ DANH	Nam	22/04/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		8.4	8.7	8.5	8.6	23.4	40.0
30	THCS Quế Minh (Quế Sơn)	FQSO	TRẦN QUANG Ý	Nam	28/02/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		8.1	8.4	8.5	8.5	25.1	40.0
31	THCS Đông Phú (Quế Sơn)	FQSO	NGUYỄN QUANG HUY	Nam	11/06/2008	Tam Kỳ, Quảng Nam	Kinh		8.7	8.8	8.4	8.5	24.3	40.0
32	THCS Quế An (Quế Sơn)	FQSO	LÊ VĂN LAM TRƯỜNG	Nam	01/01/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		8.6	8.5	8.4	8.5	24.8	40.0

TT	Tên trường THCS	Mã trường THPT	Họ và tên	GT	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Đối tượng tuyển thẳng	ĐTB cả năm lớp 6	ĐTB cả năm lớp 7	ĐTB cả năm lớp 8	ĐTB cả năm lớp 9	Tổng điểm TBM cuối năm lớp 9 các môn: Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh	Điểm xét tuyển
33	THCS Đông Phú (Quế Sơn)	FQSO	VĂN KHÁNH GIA HÂN	Nữ	18/07/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		8.4	8.3	8.8	8.4	24.5	40.0
34	THCS Quế Phong (Quế Sơn)	FQSO	ĐỖ BÁ ĐẠT	Nam	16/08/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		9.1	9.0	8.7	8.4	24.5	40.0
35	THCS Đông Phú (Quế Sơn)	FQSO	NGUYỄN BUI Ý NHI	Nữ	16/09/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		8.3	8.5	8.4	8.4	24.4	40.0
36	THCS Quế An (Quế Sơn)	FQSO	TRẦN NGUYỄN HIẾU ĐOAN	Nữ	04/05/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		8.5	8.3	8.1	8.4	25.7	40.0
37	THCS Đông Phú (Quế Sơn)	FQSO	ĐẶNG THỊ NHƯ Ý	Nữ	24/10/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		8.4	8.1	8.1	8.4	23.5	40.0
38	THCS Quế Minh (Quế Sơn)	FQSO	TRẦN QUANG THỨC	Nam	28/02/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		8.5	8.7	8.8	8.3	25.0	40.0
39	THCS Quế Phong (Quế Sơn)	FQSO	TRẦN ANH KHOA	Nam	17/12/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		8.3	8.9	8.7	8.3	23.8	40.0
40	THCS Đông Phú (Quế Sơn)	FQSO	NGUYỄN QUANG DUY	Nam	06/02/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		8.1	8.4	8.5	8.3	23.5	40.0
41	THCS Đông Phú (Quế Sơn)	FQSO	TRƯƠNG HÀ NY	Nữ	01/01/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		8.5	8.5	8.5	8.2	22.8	40.0
42	THCS Đông Phú (Quế Sơn)	FQSO	NGUYỄN ĐỖ XUÂN PHÚ	Nam	17/08/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		8.0	8.2	8.4	8.2	23.0	40.0
43	THCS Đông Phú (Quế Sơn)	FQSO	PHẠM ĐÌNH DUÂN	Nam	14/10/2008	Hiệp Đức, Quảng Nam	Kinh		8.4	8.1	8.3	8.2	23.7	40.0
44	THCS Quế An (Quế Sơn)	FQSO	MAI NGỌC HỮU	Nam	11/10/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		8.4	8.2	8.1	8.2	23.7	40.0
45	THCS Quế Long (Quế Sơn)	FQSO	HỒ ANH HẢI	Nam	06/02/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		8.7	8.1	8.6	8.1	24.1	40.0
46	THCS Đông Phú (Quế Sơn)	FQSO	TRẦN THỊ LANH	Nữ	22/03/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		8.6	8.8	8.4	8.1	22.6	40.0
47	THCS Quế Long (Quế Sơn)	FQSO	NGUYỄN TÔ PHI TRƯỜNG	Nam	25/01/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		8.1	8.2	8.4	8.1	23.7	40.0
48	THCS Đông Phú (Quế Sơn)	FQSO	TRẦN LÊ BẢO NGỌC	Nữ	24/10/2008	Tam Kỳ, Quảng Nam	Kinh		8.3	8.1	8.3	8.1	23.5	40.0
49	THCS Đông Phú (Quế Sơn)	FQSO	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG DUYÊN	Nữ	26/06/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		8.5	8.7	8.2	8.1	24.1	40.0
50	THCS Quế Phong (Quế Sơn)	FQSO	TRẦN THỊ THUỶ NGÀ	Nữ	20/05/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		8.0	8.3	8.2	8.1	22.0	40.0
51	THCS Quế An (Quế Sơn)	FQSO	HỒ NGUYỄN ANH TUẤN	Nam	21/05/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		8.1	8.3	8.1	8.1	22.8	40.0
52	THCS Quế An (Quế Sơn)	FQSO	MAI XUÂN ĐỨC	Nam	20/01/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		8.2	8.2	8.1	8.1	23.4	40.0
53	THCS Quế Phong (Quế Sơn)	FQSO	NGUYỄN VIỆT HUY	Nam	08/08/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		8.0	8.6	8.2	8.0	23.5	40.0
54	THCS Quế Phong (Quế Sơn)	FQSO	LÊ PHƯƠNG LINH	Nữ	21/06/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		8.1	8.7	8.8	9.0	26.3	39.0
55	THCS Đông Phú (Quế Sơn)	FQSO	TRẦN NHẬT LINH	Nam	12/09/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		8.5	8.4	8.6	9.0	25.0	39.0
56	THCS Quế Phong (Quế Sơn)	FQSO	NGUYỄN ĐẠT	Nam	13/09/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		7.7	8.5	8.7	8.5	23.4	39.0
57	THCS Đông Phú (Quế Sơn)	FQSO	NGUYỄN VÕ THANH THỦY	Nữ	12/08/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		8.3	8.5	8.5	8.5	24.0	39.0
58	THCS Đông Phú (Quế Sơn)	FQSO	NGUYỄN ĐỨC ĐẠT	Nam	18/09/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		7.7	8.3	8.6	8.4	23.4	39.0
59	THCS Đông Phú (Quế Sơn)	FQSO	LÊ TRUNG NGUYỄN	Nam	09/01/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		7.9	8.5	8.2	8.4	23.3	39.0
60	THCS Đông Phú (Quế Sơn)	FQSO	LÊ HỮU THIÊN	Nam	23/03/2008	Điện Bàn, Quảng Nam	Kinh		8.3	8.5	7.9	8.3	23.2	39.0
61	THCS Quế An (Quế Sơn)	FQSO	PHẠM QUỐC THÁI	Nam	29/05/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		8.0	8.2	7.8	8.3	23.6	39.0
62	THCS Hoàng Hoa Thám (Thăng Bình)	FQSO	HUỶNH DUNG NHI	Nữ	15/02/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		7.8	8.1	8.1	8.2	22.3	39.0
63	THCS Đông Phú (Quế Sơn)	FQSO	TRẦN VĂN HOÀNG PHONG	Nam	19/08/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		8.3	8.1	7.7	8.2	22.2	39.0
64	THCS Đông Phú (Quế Sơn)	FQSO	ĐỖ HUỶNH THỂ NGỌC	Nam	20/02/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		8.0	7.9	8.3	8.1	23.0	39.0
65	THCS Đông Phú (Quế Sơn)	FQSO	VÕ NGỌC THUẬN	Nam	28/05/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		8.1	8.4	8.2	8.1	22.3	39.0
66	THCS Đông Phú (Quế Sơn)	FQSO	VÕ DUY KIỆT	Nam	19/11/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		8.2	8.2	7.7	8.0	22.1	39.0
67	THCS Quế Phong (Quế Sơn)	FQSO	NGUYỄN KIM TUYẾN	Nữ	16/01/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		8.4	8.5	8.3	7.9	20.7	39.0
68	THCS Đông Phú (Quế Sơn)	FQSO	NGUYỄN THỊ THANH THẢO	Nữ	18/07/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		9.4	8.6	9.2	7.8	21.8	39.0
69	THCS Quế Long (Quế Sơn)	FQSO	ĐỖ KHÁNH NHƯ	Nữ	18/10/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		9.0	8.7	8.4	7.8	23.2	39.0
70	THCS Quế Long (Quế Sơn)	FQSO	DOÃN LÊ TIÊU LUY	Nữ	10/07/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		8.6	8.2	8.2	7.8	23.8	39.0

TT	Tên trường THCS	Mã trường THPT	Họ và tên	GT	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Đối tượng tuyển thẳng	ĐTB cả năm lớp 6	ĐTB cả năm lớp 7	ĐTB cả năm lớp 8	ĐTB cả năm lớp 9	Tổng điểm TBM cuối năm lớp 9 các môn: Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh	Điểm xét tuyển
71	THCS Đông Phú (Quế Sơn)	FQSO	TRẦN GIA BẢO	Nam	21/03/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		7.3	8.5	8.7	8.2	24.5	38.0
72	THCS Đông Phú (Quế Sơn)	FQSO	VÕ QUỐC LONG	Nam	08/08/2008	Điện Bàn, Quảng Nam	Kinh		7.8	8.1	7.7	8.1	23.8	38.0
73	THCS Đông Phú (Quế Sơn)	FQSO	TRƯỜNG THỊ NHƯ' QUỲNH	Nữ	02/06/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		8.0	7.8	7.7	8.1	22.0	38.0
74	THCS Quế An (Quế Sơn)	FQSO	HỒ NGỌC HUY	Nam	30/03/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		7.8	7.8	8.0	8.0	22.7	38.0
75	THCS Đông Phú (Quế Sơn)	FQSO	ĐẶNG THỊ YẾN NHI	Nữ	10/03/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		8.1	8.2	7.6	8.0	22.6	38.0
76	THCS Quế Phong (Quế Sơn)	FQSO	NGUYỄN ANH QUỐC	Nam	01/01/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		7.9	8.4	8.0	7.9	21.7	38.0
77	THCS Đông Phú (Quế Sơn)	FQSO	TRƯỜNG THỊ MINH THU'	Nữ	04/08/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		8.2	8.6	8.1	7.8	21.9	38.0
78	THCS Quế Phong (Quế Sơn)	FQSO	LÊ NHẬT HẢI	Nữ	06/06/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		8.1	8.6	8.1	7.8	21.5	38.0
79	THCS Quế Phong (Quế Sơn)	FQSO	NGUYỄN THỊ KHÁNH ĐAN	Nữ	30/04/2008	Bù Đăng, Bình Phước	Kinh		8.7	8.6	8.1	7.7	20.8	38.0
80	THCS Quế An (Quế Sơn)	FQSO	VÕ THỊ TUYẾT VY	Nữ	27/04/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		8.6	8.5	7.8	7.7	21.7	38.0
81	THCS Đông Phú (Quế Sơn)	FQSO	VÕ PHI HÙNG	Nam	29/03/2008	Tam Kỳ, Quảng Nam	Kinh		8.5	8.2	7.7	7.7	21.5	38.0
82	THCS Đông Phú (Quế Sơn)	FQSO	HỒ SỸ TRÍ	Nam	10/04/2008	Thành phố Hồ Chí Minh.	Kinh		8.8	8.3	7.1	7.7	21.8	38.0
83	THCS Quế Long (Quế Sơn)	FQSO	NGUYỄN THỊ THÙY TRINH	Nữ	05/03/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		8.2	7.9	8.0	7.6	21.8	38.0
84	THCS Đông Phú (Quế Sơn)	FQSO	HÀ BẢO TRẦN	Nữ	20/10/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		8.1	8.0	7.6	7.5	20.8	38.0
85	THCS Đông Phú (Quế Sơn)	FQSO	NGUYỄN BẢO NHẬT	Nam	23/09/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		7.7	7.6	7.8	8.2	22.4	37.0
86	THCS Đông Phú (Quế Sơn)	FQSO	TRẦN THANH TRỌNG	Nam	22/06/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		8.2	8.3	7.7	8.2	22.7	37.0
87	THCS Đông Phú (Quế Sơn)	FQSO	TRỊNH CÔNG MINH	Nam	14/04/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		8.1	7.9	7.5	8.1	22.1	37.0
88	THCS Đông Phú (Quế Sơn)	FQSO	ĐẶNG ĐỨC PHONG	Nam	26/11/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		8.0	7.7	7.4	8.1	22.2	37.0
89	THCS Đông Phú (Quế Sơn)	FQSO	PHẠM NHẬT HIẾU	Nam	20/08/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		7.5	7.7	8.0	8.0	22.6	37.0
90	THCS Quế Long (Quế Sơn)	FQSO	LƯU THỊ KIM YẾN	Nữ	15/08/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		8.2	8.0	7.8	8.0	22.3	37.0
91	THCS Đông Phú (Quế Sơn)	FQSO	VÕ THỊ THANH HUYỀN	Nữ	27/11/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		7.9	8.1	7.6	8.0	23.2	37.0
92	THCS Đông Phú (Quế Sơn)	FQSO	LÊ THỊ MAI UYÊN	Nữ	08/07/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		7.8	7.7	7.4	8.0	23.4	37.0
93	THCS Đông Phú (Quế Sơn)	FQSO	ĐẶNG VĂN TRUNG	Nam	09/03/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		7.4	7.7	7.3	8.0	22.4	37.0
94	THCS Quế Phong (Quế Sơn)	FQSO	MAI THỊ MINH HIỀN	Nữ	30/04/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		8.0	8.3	7.5	7.5	22.7	37.0
95	THCS Quế Long (Quế Sơn)	FQSO	ĐỖ ĐÌNH QUÂN	Nam	21/10/2008	Hiệp Đức, Quảng Nam	Kinh		8.0	7.7	7.4	7.5	22.4	37.0
96	THCS Đông Phú (Quế Sơn)	FQSO	NGUYỄN ANH THU'	Nữ	19/09/2008	Tam Kỳ, Quảng Nam	Kinh		8.4	7.8	7.4	7.4	21.7	37.0
97	THCS Quế Minh (Quế Sơn)	FQSO	BÙI ANH KIẾT	Nam	15/07/2008	Đà Nẵng	Kinh		7.5	8.1	7.4	7.3	20.0	37.0
98	THCS Đông Phú (Quế Sơn)	FQSO	NGUYỄN GIANG QUỐC HUY	Nam	16/07/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		7.5	8.0	7.3	7.2	19.8	37.0
99	THCS Đông Phú (Quế Sơn)	FQSO	NGUYỄN VĂN DOãn	Nam	28/04/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		7.6	8.0	7.0	7.1	20.5	37.0
100	THCS Quế An (Quế Sơn)	FQSO	NGUYỄN THỊ THẢO MY	Nữ	10/09/2008	Q 5, TP. Hồ Chí Minh	Kinh		7.9	7.5	7.0	7.9	21.9	36.0
101	THCS Đông Phú (Quế Sơn)	FQSO	NGUYỄN PHAN PHƯỚC LỘC	Nam	08/08/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		7.8	7.6	7.6	7.8	21.0	36.0
102	THCS Quế Long (Quế Sơn)	FQSO	TÔ THỊ ANH ĐÀO	Nữ	20/12/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		7.9	7.3	7.3	7.8	22.9	36.0
103	THCS Đông Phú (Quế Sơn)	FQSO	GIANG CHÍ KHANH	Nam	11/11/2008	Nông Sơn, Quảng Nam	Kinh		7.7	7.6	6.8	7.8	21.7	36.0
104	THCS Quế Phong (Quế Sơn)	FQSO	VÕ HỒNG HẠNH	Nữ	23/05/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		7.4	8.1	8.0	7.7	20.6	36.0
105	THCS Đông Phú (Quế Sơn)	FQSO	PHÙNG LÊ THẢO NGÂN	Nữ	14/05/2008	Đại Lộc, Quảng Nam	Kinh		7.8	8.0	7.8	7.7	22.0	36.0
106	THCS Đông Phú (Quế Sơn)	FQSO	HUỲNH THANH TRÀ	Nữ	26/08/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		7.8	7.7	7.8	7.7	20.8	36.0
107	THCS Quế Minh (Quế Sơn)	FQSO	MAI THỊ THU' KỶ	Nữ	01/01/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		7.9	8.2	7.7	7.7	22.1	36.0
108	THCS Quế An (Quế Sơn)	FQSO	LÊ TRẦN ANH TUẤN	Nam	10/02/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		7.7	7.3	7.5	7.7	21.2	36.0

TT	Tên trường THCS	Mã trường THPT	Họ và tên	GT	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Đối tượng tuyển thẳng	ĐTB cả năm lớp 6	ĐTB cả năm lớp 7	ĐTB cả năm lớp 8	ĐTB cả năm lớp 9	Tổng điểm TBM cuối năm lớp 9 các môn: Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh	Điểm xét tuyển
109	THCS Quế An (Quế Sơn)	FQSO	NGUYỄN CÔNG HẢI	Nam	18/07/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		7.8	7.3	7.4	7.7	20.7	36.0
110	THCS Quế Long (Quế Sơn)	FQSO	LÊ GIA HUY	Nam	01/01/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		7.5	6.5	7.3	7.7	21.7	36.0
111	THCS Quế Phong (Quế Sơn)	FQSO	LÝ KIM HOA	Nữ	12/03/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		7.4	8.0	7.7	7.6	22.1	36.0
112	THCS Quế An (Quế Sơn)	FQSO	TRẦN THỊ THU THẢO	Nữ	22/10/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		7.8	7.8	7.6	7.6	21.8	36.0
113	THCS Quế Phong (Quế Sơn)	FQSO	TRƯƠNG PHƯƠNG TRÀ MY	Nữ	05/07/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		7.6	7.7	7.5	7.6	21.4	36.0
114	THCS Đông Phú (Quế Sơn)	FQSO	TRẦN CẨM TÚ	Nữ	02/10/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		7.6	8.0	7.4	7.6	21.7	36.0
115	THCS Quế Minh (Quế Sơn)	FQSO	NGUYỄN ANH THƯ	Nữ	28/06/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		7.5	7.6	7.4	7.6	22.5	36.0
116	THCS Quế Phong (Quế Sơn)	FQSO	VÕ HUYỀN TRANG	Nữ	15/01/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		7.9	7.5	7.3	7.6	21.6	36.0
117	THCS Đông Phú (Quế Sơn)	FQSO	HUỖNH VĂN TIỀN	Nam	23/11/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		7.7	7.7	6.9	7.6	20.4	36.0
118	THCS Quế An (Quế Sơn)	FQSO	TRẦN BẢO NGỌC	Nữ	31/08/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		7.1	7.3	6.6	7.6	19.9	36.0
119	THCS Đông Phú (Quế Sơn)	FQSO	TRẦN NGỌC TÍN	Nam	28/01/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		7.4	7.5	8.0	7.5	20.5	36.0
120	THCS Quế Phong (Quế Sơn)	FQSO	LÊ THỊ KIỀU	Nữ	04/01/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		8.2	8.3	7.9	7.5	21.0	36.0
121	THCS Đông Phú (Quế Sơn)	FQSO	VĂN PHÚ ĐỨC	Nam	09/02/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		7.5	7.5	7.7	7.5	20.7	36.0
122	THCS Quế Long (Quế Sơn)	FQSO	LÊ NGUYỄN BẢO HÂN	Nữ	07/09/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		7.2	6.9	7.6	7.5	22.5	36.0
123	THCS Quế An (Quế Sơn)	FQSO	HỒ KHÁNH TRINH	Nam	29/05/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		7.5	7.6	7.1	7.5	19.6	36.0
124	THCS Quế Minh (Quế Sơn)	FQSO	ĐƯƠNG THẢO NGUYỄN	Nữ	21/03/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		6.7	7.0	7.0	7.5	21.7	36.0
125	THCS Quế Minh (Quế Sơn)	FQSO	TRẦN NGỌC ANH TRÍ	Nam	02/10/2008	Phước Long, Bình Phước	Kinh		6.6	7.0	7.0	7.5	22.3	36.0
126	THCS Đông Phú (Quế Sơn)	FQSO	VÕ ĐỖ NGỌC CHÂU	Nam	14/08/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		7.3	8.0	7.6	7.4	22.7	36.0
127	THCS Quế Long (Quế Sơn)	FQSO	BÙI THỊ MỸ HẰNG	Nữ	23/06/2008	Thăng Bình, Quảng Nam	Kinh		7.7	7.7	7.6	7.4	21.6	36.0
128	THCS Quế Minh (Quế Sơn)	FQSO	VŨ THÀNH AN	Nam	13/11/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		7.1	7.5	7.5	7.4	21.8	36.0
129	THCS Đông Phú (Quế Sơn)	FQSO	NGUYỄN NHẬT HOÀNG	Nam	25/07/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		8.1	8.0	7.4	7.4	18.8	36.0
130	THCS Quế Phong (Quế Sơn)	FQSO	NGUYỄN THỊ ÁNH NGỌC	Nữ	25/10/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		7.8	7.8	7.4	7.4	21.3	36.0
131	THCS Đông Phú (Quế Sơn)	FQSO	THÁI ĐÌNH PHÁT	Nam	06/10/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		7.8	7.7	7.4	7.4	20.5	36.0
132	THCS Quế Phong (Quế Sơn)	FQSO	NGUYỄN THỊ VY PHƯƠNG	Nữ	27/10/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		6.6	7.2	7.4	7.4	21.2	36.0
133	THCS Quế An (Quế Sơn)	FQSO	TRẦN THỊ HẰNG	Nữ	24/06/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		7.1	7.1	7.1	7.4	19.6	36.0
134	THCS Quế Minh (Quế Sơn)	FQSO	HUỖNH VŨ DUY	Nam	09/04/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		7.5	7.5	6.6	7.4	21.8	36.0
135	THCS Quế Minh (Quế Sơn)	FQSO	NGUYỄN THỊ PHAN NHUNG	Nữ	16/02/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		6.7	7.8	7.5	7.3	20.5	36.0
136	THCS Quế Long (Quế Sơn)	FQSO	LÊ ANH TUẤN	Nam	21/10/2008	Nông Sơn, Quảng Nam	Kinh		6.9	7.1	7.5	7.3	21.6	36.0
137	THCS Quế Phong (Quế Sơn)	FQSO	NGUYỄN XUÂN ĐẠT	Nam	17/01/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		8.0	7.5	7.3	7.3	19.2	36.0
138	THCS Đông Phú (Quế Sơn)	FQSO	TRẦN NGUYỄN KHÔI	Nam	28/11/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		7.7	7.5	7.3	7.3	21.0	36.0
139	THCS Quế Phong (Quế Sơn)	FQSO	MAI THỊ NGUYỄN SINH	Nữ	02/09/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		7.1	7.7	7.2	7.3	20.3	36.0
140	THCS Quế Long (Quế Sơn)	FQSO	NGUYỄN VĂN ANH VỸ	Nam	12/03/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		7.9	7.0	7.2	7.3	21.4	36.0
141	THCS Đông Phú (Quế Sơn)	FQSO	NGUYỄN LÊ HIẾU	Nam	14/10/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		6.8	6.9	6.8	7.3	19.3	36.0
142	THCS Quế Minh (Quế Sơn)	FQSO	VÕ NGUYỄN ANH THƯ	Nữ	08/01/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		6.5	6.7	6.6	7.3	21.2	36.0
143	THCS Đông Phú (Quế Sơn)	FQSO	TRẦN THỊ HẠ VY	Nữ	03/09/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		6.5	7.2	7.3	7.2	19.5	36.0
144	THCS Quế Minh (Quế Sơn)	FQSO	TRẦN THỊ ANH THƯ	Nữ	19/01/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		7.3	7.4	7.2	7.2	22.2	36.0
145	THCS Quế Phong (Quế Sơn)	FQSO	LÊ THỊ MỸ HẬU	Nữ	21/02/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		7.4	7.4	6.9	7.2	18.9	36.0
146	THCS Quế Minh (Quế Sơn)	FQSO	BÙI NGỌC SINH	Nam	01/01/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		7.2	7.3	6.9	7.2	19.8	36.0

TT	Tên trường THCS	Mã trường THPT	Họ và tên	GT	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Đối tượng tuyển thẳng	ĐTB cả năm lớp 6	ĐTB cả năm lớp 7	ĐTB cả năm lớp 8	ĐTB cả năm lớp 9	Tổng điểm TBM cuối năm lớp 9 các môn: Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh	Điểm xét tuyển
147	THCS Quế Long (Quế Sơn)	FQSO	LÊ HỮU TIỀN	Nam	20/02/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		7.5	7.3	7.4	7.1	19.9	36.0
148	THCS Quế Phong (Quế Sơn)	FQSO	NGUYỄN THỊ MAI LY	Nữ	07/01/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		6.9	7.8	7.1	7.1	20.0	36.0
149	THCS Quế An (Quế Sơn)	FQSO	NGUYỄN THỊ MỸ HÒA	Nữ	15/10/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		7.6	7.1	6.9	7.1	20.9	36.0
150	THCS Đông Phú (Quế Sơn)	FQSO	ĐOÀN VŨ HOÀNG	Nam	20/02/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		7.9	7.7	7.7	7.0	19.1	36.0
151	THCS Đông Phú (Quế Sơn)	FQSO	TRỊNH ANH KHOA	Nam	09/11/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		7.7	7.6	7.2	7.0	18.0	36.0
152	THCS Quế An (Quế Sơn)	FQSO	LÊ BẢO TRÚC	Nữ	18/04/2008	Hải Châu, Đà Nẵng	Kinh		7.0	7.1	7.0	7.0	19.3	36.0
153	THCS Quế Phong (Quế Sơn)	FQSO	THÁI THỊ THANH THUỶ	Nữ	01/07/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		7.2	7.7	6.9	7.0	19.9	36.0
154	THCS Quế Minh (Quế Sơn)	FQSO	HUỲNH THỊ TRÚC GIANG	Nữ	05/04/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		6.8	6.7	6.8	7.0	20.1	36.0
155	THCS Đông Phú (Quế Sơn)	FQSO	NGUYỄN HOÀNG TRUNG	Nam	15/01/2008	Thừa Thiên - Huế	Kinh		7.6	7.4	6.7	7.0	18.0	36.0
156	THCS Đông Phú (Quế Sơn)	FQSO	NGUYỄN VĂN HIẾU	Nam	23/01/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		7.7	7.8	7.1	6.8	18.5	36.0
157	THCS Quế Long (Quế Sơn)	FQSO	PHẠM ĐÌNH LUÂN	Nam	28/12/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		7.1	7.0	7.1	6.8	19.8	36.0
158	THCS Đông Phú (Quế Sơn)	FQSO	MAI THỊ THUẬN	Nữ	28/08/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		6.8	7.2	7.0	6.7	18.7	36.0
159	THCS Đông Phú (Quế Sơn)	FQSO	MAI HÙNG ANH	Nam	29/05/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		7.4	8.3	7.7	8.0	22.7	35.0
160	THCS Quế An (Quế Sơn)	FQSO	ĐẶNG THÀNH DANH	Nam	16/12/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		6.7	7.0	7.0	7.5	19.2	35.0
161	THCS Đông Phú (Quế Sơn)	FQSO	VĂN VŨ HOÀN	Nam	01/06/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		6.7	7.5	7.4	7.4	19.1	35.0
162	THCS Quế Minh (Quế Sơn)	FQSO	LÊ ĐÌNH GIA BẢO	Nam	19/10/2008	Minh Hóa, Quảng Bình	Kinh		7.1	7.8	6.6	7.0	19.3	35.0
163	THCS Đông Phú (Quế Sơn)	FQSO	PHẠM THỊ NGỌC ÁNH	Nữ	06/08/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		8.0	7.6	6.6	6.9	20.7	35.0
164	THCS Quế An (Quế Sơn)	FQSO	NGUYỄN PHI TUẤN	Nam	17/09/2008	Tư nghĩa, Quảng Ngãi	Kinh		7.1	7.4	7.5	6.8	18.8	35.0
165	THCS Đông Phú (Quế Sơn)	FQSO	NGUYỄN THỊ TUỒNG VY	Nữ	07/01/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		8.0	7.5	6.6	6.7	17.9	35.0
166	THCS Đông Phú (Quế Sơn)	FQSO	NGUYỄN QUỐC HUY	Nam	24/01/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		7.0	7.1	7.5	7.7	21.0	34.0
167	THCS Quế Minh (Quế Sơn)	FQSO	VÕ THỊ HƯƠNG GIANG	Nữ	27/01/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		6.9	6.8	6.8	7.6	21.4	34.0
168	THCS Quế Minh (Quế Sơn)	FQSO	VÕ VĂN TRƯỜNG	Nam	27/02/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		6.3	6.9	7.5	7.5	22.0	34.0
169	THCS Đông Phú (Quế Sơn)	FQSO	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THẢO	Nữ	10/09/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		7.6	8.1	6.9	7.5	20.7	34.0
170	THCS Quế Minh (Quế Sơn)	FQSO	NGUYỄN LÊ THANH NGÂN	Nữ	15/09/2008	Hải Châu, Đà Nẵng	Kinh		6.8	7.0	6.3	7.5	22.2	34.0
171	THCS Quế An (Quế Sơn)	FQSO	PHẠM NHƯ QUỲNH	Nữ	06/01/2008	TP. Hồ Chí Minh	Kinh		7.1	6.9	7.2	7.4	20.2	34.0
172	THCS Quế An (Quế Sơn)	FQSO	CAO VĂN TRÍ	Nam	10/01/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		7.1	6.7	6.5	7.4	21.0	34.0
173	THCS Đông Phú (Quế Sơn)	FQSO	TRẦN KHÁNH VY	Nữ	25/04/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		7.5	7.9	7.7	7.3	18.9	34.0
174	THCS Quế Long (Quế Sơn)	FQSO	NGUYỄN THỊ HOÀI TIỀN	Nữ	07/07/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		6.9	6.8	7.1	7.3	21.7	34.0
175	THCS Đông Phú (Quế Sơn)	FQSO	NGUYỄN HOÀNG LONG	Nam	13/08/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		6.6	7.1	7.0	7.3	21.0	34.0
176	THCS Quế An (Quế Sơn)	FQSO	ĐẶNG THỊ NHƯ Ỡ	Nữ	18/04/2008	Hương Thủy, Thừa Thiên Huế	Kinh		6.3	6.6	6.5	7.3	19.7	34.0
177	THCS Quế An (Quế Sơn)	FQSO	TRẦN THỊ THÚY HIỀN	Nữ	28/12/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		7.6	7.1	6.0	7.3	20.7	34.0
178	THCS Đông Phú (Quế Sơn)	FQSO	NGUYỄN THỊ TRÚC QUYÊN	Nữ	22/11/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		6.9	7.6	7.0	7.2	20.0	34.0
179	THCS Quế An (Quế Sơn)	FQSO	TRẦN THỊ HẠNH	Nữ	01/05/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		7.3	7.2	7.0	7.2	18.0	34.0
180	THCS Hoàng Hoa Thám (Thăng Bình)	FQSO	NGUYỄN PHƯỚC KHÁNH	Nam	01/02/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		6.9	7.3	6.9	7.2	20.0	34.0
181	THCS Đông Phú (Quế Sơn)	FQSO	NGUYỄN LÊ ĐỨC ĐẠI CƯỜNG	Nam	25/02/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		7.1	7.6	6.8	7.1	19.3	34.0
182	THCS Quế An (Quế Sơn)	FQSO	LÊ THỊ THÚY NGÀ	Nữ	12/03/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		7.2	6.9	6.2	7.1	19.9	34.0
183	THCS Đông Phú (Quế Sơn)	FQSO	NGUYỄN CHÍ CƯỜNG	Nam	17/07/2008	Quận 9 Thành phố HCM	Kinh		7.0	7.0	7.1	7.0	20.0	34.0
184	THCS Quế Long (Quế Sơn)	FQSO	DƯƠNG HOÀNG BẢO THY	Nữ	18/11/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		7.3	6.7	7.0	7.0	20.9	34.0

TT	Tên trường THCS	Mã trường THPT	Họ và tên	GT	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Đổi tượng tuyển thẳng	ĐTB cả năm lớp 6	ĐTB cả năm lớp 7	ĐTB cả năm lớp 8	ĐTB cả năm lớp 9	Tổng điểm TBM cuối năm lớp 9 các môn: Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh	Điểm xét tuyển
185	THCS Đông Phú (Quế Sơn)	FQSO	TRƯƠNG TÂN PHÁT	Nam	02/11/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		7.4	6.8	6.6	7.0	18.0	34.0
186	THCS Quế An (Quế Sơn)	FQSO	PHẠM TUÂN KIẾT	Nam	29/09/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		6.7	6.4	6.6	7.0	18.3	34.0
187	THCS Đông Phú (Quế Sơn)	FQSO	PHẠM TRẦN ANH TUẤN	Nam	02/08/2008	Vĩnh Đức, Điện Bàn	Kinh		6.9	6.8	6.6	6.9	20.0	34.0
188	THCS Quế Long (Quế Sơn)	FQSO	ĐỖ ĐĂNG KHOA	Nam	27/02/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		6.9	7.0	7.0	6.8	18.7	34.0
189	THCS Đông Phú (Quế Sơn)	FQSO	TRƯƠNG TUÂN KIẾT	Nam	06/06/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		6.8	6.9	6.6	6.8	17.3	34.0
190	THCS Quế Minh (Quế Sơn)	FQSO	NGUYỄN ANH KHOA	Nam	25/04/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		5.9	6.6	6.5	6.8	19.5	34.0
191	THCS Quế Phong (Quế Sơn)	FQSO	NGUYỄN HẠ QUYỀN	Nữ	01/01/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		6.9	6.8	6.3	6.8	18.2	34.0
192	THCS Đông Phú (Quế Sơn)	FQSO	NGUYỄN THỊ THẢO UYÊN	Nữ	01/07/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		7.7	7.5	6.7	6.7	18.4	34.0
193	THCS Quế Long (Quế Sơn)	FQSO	MAI THỦY TIỀN	Nữ	27/02/2008	Phú Vang, Thừa Thiên Huế	Kinh		6.9	7.1	6.6	6.7	20.3	34.0
194	THCS Đông Phú (Quế Sơn)	FQSO	VÕ TRỌNG NGHĨA	Nam	30/09/2007	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		6.2	6.7	6.6	6.7	18.6	34.0
195	THCS Quế Phong (Quế Sơn)	FQSO	LÊ TÂN NAM	Nam	25/09/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		7.8	7.4	6.3	6.7	17.6	34.0
196	THCS Đông Phú (Quế Sơn)	FQSO	NGUYỄN NGỌC NHI	Nữ	27/10/2008	Hùng Vương, TP HCM	Kinh		7.0	6.8	6.3	6.7	19.2	34.0
197	THCS Quế Long (Quế Sơn)	FQSO	NGUYỄN VĨNH TRUNG	Nam	02/01/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		6.8	6.7	7.0	6.6	18.9	34.0
198	THCS Quế An (Quế Sơn)	FQSO	HOÀNG THU HÀ	Nữ	14/04/2008	Hậu Lộc, Thanh Hóa	Kinh		6.5	6.4	6.9	6.5	18.2	34.0
199	THCS Quế Phong (Quế Sơn)	FQSO	LÊ TÂN HOÀNG	Nam	14/03/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		7.0	7.0	6.6	6.1	16.4	34.0
200	THCS Quế Minh (Quế Sơn)	FQSO	TẠ QUANG THẮNG	Nam	08/06/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		6.6	6.7	7.0	7.4	21.8	32.0
201	THCS Đông Phú (Quế Sơn)	FQSO	HỒ MẠNH HÙNG	Nam	15/02/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh		7.7	7.2	7.0	7.3	20.1	32.0
202	THCS Quế Long (Quế Sơn)	FQSO	ÂU QUỐC THỊNH	Nam	17/05/2008	Nông Sơn, Quảng Nam	Kinh		6.4	6.5	6.8	7.2	21.1	32.0
203	THCS Đông Phú (Quế Sơn)	FQSO	TRƯƠNG NGỌC LONG	Nam	23/02/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		8.5	6.7	6.4	7.1	19.9	32.0
204	THCS Quế Minh (Quế Sơn)	FQSO	VÕ NGỌC THANH THẢO	Nữ	24/11/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		6.3	6.7	6.4	7.0	20.2	32.0
205	THCS Quế An (Quế Sơn)	FQSO	MAI DƯƠNG VINH	Nam	01/01/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		6.7	6.8	6.8	6.8	18.6	32.0
206	THCS Quế Phong (Quế Sơn)	FQSO	TRẦN THỊ BẢO NGỌC	Nữ	06/01/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		6.8	6.4	6.5	6.8	18.8	32.0
207	THCS Đông Phú (Quế Sơn)	FQSO	ĐẶNG THỊ CẨM NHUNG	Nữ	18/09/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		7.1	6.8	6.3	6.8	18.0	32.0
208	THCS Quế Phong (Quế Sơn)	FQSO	PHAN THỊ THẢO NGUYỄN	Nữ	01/01/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		6.0	6.8	6.2	6.8	17.7	32.0
209	THCS Quế Phong (Quế Sơn)	FQSO	THÁI VĂN PHONG	Nam	28/02/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		6.6	7.3	6.1	6.8	18.6	32.0
210	THCS Quế Long (Quế Sơn)	FQSO	NGUYỄN THỊ MINH HIẾU	Nữ	29/01/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		6.9	7.1	6.6	6.7	19.1	32.0
211	THCS Đông Phú (Quế Sơn)	FQSO	PHẠM QUANG LUÂN	Nam	10/03/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		7.3	7.2	6.8	6.5	16.1	32.0
212	THCS Quế Phong (Quế Sơn)	FQSO	NGUYỄN PHƯỚC THIỆN	Nam	23/11/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		5.3	6.4	6.8	6.5	17.2	32.0
213	THCS Đông Phú (Quế Sơn)	FQSO	LÊ NGỌC CẨM TÚ	Nữ	20/08/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		7.1	6.7	6.3	6.5	17.8	32.0
214	THCS Quế Minh (Quế Sơn)	FQSO	NGUYỄN PHƯỚC DUY KHOA	Nam	01/08/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		6.3	6.9	6.2	6.5	18.5	32.0
215	THCS Đông Phú (Quế Sơn)	FQSO	NGUYỄN DIỆP HẸN THI	Nữ	19/05/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		7.1	7.0	6.7	6.2	16.6	32.0
216	THCS Quế Long (Quế Sơn)	FQSO	NGUYỄN VĂN TUẤN	Nam	07/09/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		6.1	5.9	6.5	6.8	19.9	31.0
217	THCS Đông Phú (Quế Sơn)	FQSO	TRẦN BÁ VŨ	Nam	31/07/2008	Tam Kỳ, Quảng Nam	Kinh		6.3	7.1	6.3	6.7	18.7	31.0
218	THCS Quế An (Quế Sơn)	FQSO	ĐẶNG VĂN THIỆN	Nam	17/11/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		6.5	6.7	6.2	6.6	18.5	31.0
219	THCS Quế Long (Quế Sơn)	FQSO	HỒ THỊ KIM THUẬN	Nữ	28/10/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		6.1	6.4	6.8	6.5	19.7	31.0
220	THCS Đông Phú (Quế Sơn)	FQSO	NGUYỄN NGỌC TRÂM	Nữ	08/08/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		6.7	7.0	5.9	6.1	17.5	31.0
221	THCS Quế Long (Quế Sơn)	FQSO	NGUYỄN TRƯỞNG BẢO KHANH	Nữ	27/12/2008	BV Đà Nẵng	Kinh		7.5	6.5	6.3	6.0	17.2	31.0
222	THCS Quế Minh (Quế Sơn)	FQSO	VÕ VĂN TRÍ	Nam	29/12/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		6.1	6.8	6.6	7.3	20.8	30.0

TT	Tên trường THCS	Mã trường THPT	Họ và tên	GT	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Đổi tượng tuyển thẳng	ĐTB cả năm lớp 6	ĐTB cả năm lớp 7	ĐTB cả năm lớp 8	ĐTB cả năm lớp 9	Tổng điểm TBM cuối năm lớp 9 các môn: Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh	Điểm xét tuyển
223	THCS Quế Minh (Quế Sơn)	FQSO	NGUYỄN DUY KHANG	Nam	13/11/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		6.5	6.6	6.2	7.2	19.7	30.0
224	THCS Đông Phú (Quế Sơn)	FQSO	LÊ VĂN NGUYỄN	Nam	04/10/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		7.0	7.3	6.6	7.0	20.2	30.0
225	THCS Quế Long (Quế Sơn)	FQSO	LÝ THANH HUÂN	Nam	04/03/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		6.0	6.6	7.2	6.9	19.0	30.0
226	THCS Đông Phú (Quế Sơn)	FQSO	ĐẶNG QUỐC KIẾN	Nam	09/02/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		5.9	5.7	6.0	6.9	19.7	30.0
227	THCS Quế An (Quế Sơn)	FQSO	NGUYỄN THỊ THANH TIỀN	Nữ	01/10/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		6.8	6.6	5.9	6.9	20.0	30.0
228	THCS Quế Minh (Quế Sơn)	FQSO	VÕ VĂN VŨ	Nam	17/01/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		5.6	5.7	5.6	6.9	19.4	30.0
229	THCS Đông Phú (Quế Sơn)	FQSO	NGUYỄN THỊ THẢO QUỲNH	Nữ	05/11/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		6.5	6.8	7.0	6.8	18.0	30.0
230	THCS Quế An (Quế Sơn)	FQSO	PHẠM THỊ THÚY CHI	Nữ	18/09/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		6.3	6.3	5.9	6.8	19.3	30.0
231	THCS Quế Minh (Quế Sơn)	FQSO	VÕ VĂN TRƯỜNG	Nam	17/01/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		5.6	5.4	5.1	6.8	19.5	30.0
232	THCS Đông Phú (Quế Sơn)	FQSO	ĐOÀN MINH TOÀN	Nam	16/01/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		6.8	6.9	6.4	6.7	18.5	30.0
233	THCS Quế An (Quế Sơn)	FQSO	VÕ THỊ THANH NGÂN	Nữ	04/11/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		6.4	6.7	6.2	6.7	19.0	30.0
234	THCS Đông Phú (Quế Sơn)	FQSO	NGUYỄN ĐỖ XUÂN TÙNG	Nam	09/02/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		6.0	6.9	6.1	6.7	18.0	30.0
235	THCS Đông Phú (Quế Sơn)	FQSO	HÀ TRẦN ANH TUẤN	Nam	01/05/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		6.2	6.2	6.0	6.7	18.8	30.0
236	THCS Đông Phú (Quế Sơn)	FQSO	NGUYỄN VĂN HOÀNG VŨ	Nam	01/01/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		7.2	7.2	6.4	6.6	16.3	30.0
237	THCS Đông Phú (Quế Sơn)	FQSO	PHAN THỊ KIM NGUYỄN	Nữ	18/06/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		5.7	6.4	6.3	6.6	17.3	30.0
238	THCS Đông Phú (Quế Sơn)	FQSO	TRƯƠNG NHẬT THÀNH	Nam	06/03/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		6.6	6.9	6.2	6.6	17.8	30.0
239	THCS Quế Phong (Quế Sơn)	FQSO	LÊ NGUYỄN HIỀN THƯ	Nữ	22/10/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		5.9	6.4	6.0	6.6	17.9	30.0
240	THCS Quế Minh (Quế Sơn)	FQSO	HỒ TÂN DŨNG	Nam	15/09/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		5.9	5.6	5.7	6.6	17.6	30.0
241	THCS Đông Phú (Quế Sơn)	FQSO	NGUYỄN THỊ THỦY DƯƠNG	Nữ	16/10/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		5.9	6.0	6.3	6.5	18.1	30.0
242	THCS Quế An (Quế Sơn)	FQSO	PHẠM THỊ THÚY TIỀN	Nữ	15/06/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		6.6	6.3	6.2	6.5	18.6	30.0
243	THCS Quế An (Quế Sơn)	FQSO	HUỲNH THỊ THỦY NGÂN	Nữ	24/12/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		5.8	5.5	6.2	6.5	18.0	30.0
244	THCS Quế Minh (Quế Sơn)	FQSO	TRẦN THỊ YẾN TRANG	Nữ	03/01/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		6.6	6.1	6.1	6.5	19.2	30.0
245	THCS Đông Phú (Quế Sơn)	FQSO	TRẦN LÊ NHẬT DUYỆT	Nam	29/09/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		6.2	6.4	6.0	6.5	17.5	30.0
246	THCS Quế Long (Quế Sơn)	FQSO	TRẦN THỊ THU UYÊN	Nữ	23/03/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		6.1	6.0	5.7	6.5	18.7	30.0
247	THCS Quế An (Quế Sơn)	FQSO	ĐÌNH PHAN HOÀNG LONG	Nam	06/09/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		6.8	6.4	6.1	6.4	17.5	30.0
248	THCS Quế An (Quế Sơn)	FQSO	NGUYỄN MẬU THANH SƠN	Nam	02/07/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		6.6	6.5	5.9	6.4	17.9	30.0
249	THCS Đông Phú (Quế Sơn)	FQSO	PHẠM TRỊNH HOÀI THU	Nữ	04/11/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		6.4	5.8	6.8	6.3	17.8	30.0
250	THCS Quế An (Quế Sơn)	FQSO	NGUYỄN MẬU HOÀNG HẢI	Nam	28/06/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		6.6	6.8	6.1	6.2	17.8	30.0
251	THCS Đông Phú (Quế Sơn)	FQSO	TRẦN BẢO TRÂM	Nữ	27/02/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		6.5	6.4	5.9	6.1	18.0	30.0
252	THCS Quế Phong (Quế Sơn)	FQSO	TRẦN PHƯỚC LỢI	Nam	10/03/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		6.0	6.8	5.8	6.1	16.5	30.0
253	THCS Quế Phong (Quế Sơn)	FQSO	TRẦN THỊ MINH NGUYỆT	Nữ	08/03/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		6.8	6.6	5.8	5.9	14.7	30.0
254	THCS Đông Phú (Quế Sơn)	FQSO	HOÀNG BẢO SƠN	Nam	09/07/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		6.8	6.8	6.9	7.0	19.6	29.0
255	THCS Quế Minh (Quế Sơn)	FQSO	ĐẶNG HUỲNH QUỐC THỊNH	Nam	06/08/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		5.6	6.2	6.0	6.8	19.2	29.0
256	THCS Đông Phú (Quế Sơn)	FQSO	TRẦN NGUYỄN GIA NHƯ	Nữ	01/11/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		6.6	6.4	6.2	6.7	19.2	29.0
257	THCS Quế Long (Quế Sơn)	FQSO	HUỲNH ĐẠI DUY	Nam	29/01/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		6.1	5.8	6.4	6.6	18.6	29.0
258	THCS Quế An (Quế Sơn)	FQSO	CAO PHAN VĂN THANH	Nam	27/10/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		6.1	6.3	6.2	6.6	18.4	29.0
259	THCS Hoàng Hoa Thám (Thăng Bình)	FQSO	NGUYỄN THỊ THẢO LY	Nữ	19/04/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		6.0	5.8	5.8	6.5	18.0	29.0
260	THCS Đông Phú (Quế Sơn)	FQSO	TRƯƠNG NGỌC PHONG	Nam	23/11/2008	Tam Kỳ, Quảng Nam	Kinh		5.8	5.7	5.5	6.5	18.3	29.0

TT	Tên trường THCS	Mã trường THPT	Họ và tên	GT	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Đối tượng tuyển thẳng	ĐTB cả năm lớp 6	ĐTB cả năm lớp 7	ĐTB cả năm lớp 8	ĐTB cả năm lớp 9	Tổng điểm TBM cuối năm lớp 9 các môn: Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh	Điểm xét tuyển
261	THCS Quế An (Quế Sơn)	FQSO	NGUYỄN THỊ MINH THU'	Nữ	21/06/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		6.7	6.5	6.4	6.2	16.1	29.0
262	THCS Quế An (Quế Sơn)	FQSO	LÊ TRỊNH MINH THU'	Nữ	27/05/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		6.9	6.5	6.1	6.2	17.5	29.0
263	THCS Quế An (Quế Sơn)	FQSO	PHẠM VIỆT PHÁT	Nam	28/06/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		5.9	5.8	5.8	7.5	22.0	28.0
264	THCS Đông Phú (Quế Sơn)	FQSO	NGUYỄN TRẦN CÔNG DƯƠNG	Nam	16/08/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		6.3	6.6	6.2	6.8	17.0	28.0
265	THCS Quế Long (Quế Sơn)	FQSO	LÊ THUY TRINH	Nữ	25/07/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		6.2	5.7	5.9	6.5	21.8	28.0
266	THCS Quế Minh (Quế Sơn)	FQSO	NGUYỄN THỊ KIM DUYỀN	Nữ	20/07/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		5.9	5.6	5.9	6.5	19.6	28.0
267	THCS Quế An (Quế Sơn)	FQSO	TRƯỜNG THỊ ÁNH MINH	Nữ	03/06/2008	Nông Sơn, Quảng Nam	Kinh		6.3	6.4	5.7	6.5	17.8	28.0
268	THCS Quế Phong (Quế Sơn)	FQSO	TRẦN THẢO VY	Nữ	24/06/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		6.2	6.2	6.0	6.4	16.9	28.0
269	THCS Đông Phú (Quế Sơn)	FQSO	LÊ VĂN TÂM	Nam	25/06/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		6.8	6.5	6.1	6.3	16.4	28.0
270	THCS Đông Phú (Quế Sơn)	FQSO	NGUYỄN THỊ HOÀI GIANG	Nữ	31/07/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		5.7	5.9	5.9	6.3	16.4	28.0
271	THCS Đông Phú (Quế Sơn)	FQSO	LÊ VĂN THÀNH	Nam	25/06/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		6.3	6.3	5.8	6.3	16.7	28.0
272	THCS Quế Minh (Quế Sơn)	FQSO	LÊ THỊ TƯỜNG VY	Nữ	04/05/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		6.0	6.0	6.0	6.2	17.1	28.0
273	THCS Quế Long (Quế Sơn)	FQSO	TRẦN THỊ PHƯƠNG THẢO	Nữ	23/12/2007	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		5.9	6.0	5.8	6.2	16.7	28.0
274	THCS Quế Minh (Quế Sơn)	FQSO	NGUYỄN THỊ QUỲNH ANH	Nữ	30/07/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		5.7	6.0	5.7	6.2	16.9	28.0
275	THCS Quế Phong (Quế Sơn)	FQSO	TRẦN THỊ NHẬT LINH	Nữ	11/05/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		6.4	6.7	6.2	6.1	15.6	28.0
276	THCS Quế Phong (Quế Sơn)	FQSO	VÕ HẢI YẾN	Nữ	14/04/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		6.5	6.2	6.0	6.1	15.9	28.0
277	THCS Quế Minh (Quế Sơn)	FQSO	HOÀNG NGỌC THIÊN	Nam	22/04/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		6.2	6.1	6.0	6.0	14.4	28.0
278	THCS Quế Long (Quế Sơn)	FQSO	PHẠM YẾN NHI	Nữ	19/01/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		6.1	5.9	5.5	6.0	18.2	28.0
279	THCS Quế Phong (Quế Sơn)	FQSO	NGUYỄN ĐÔNG TRÍ ĐIỀN	Nam	04/10/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		5.3	6.2	5.8	5.9	15.3	28.0
280	THCS Quế Minh (Quế Sơn)	FQSO	VÕ VĂN TÀI	Nam	27/07/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		5.3	5.6	5.4	5.8	15.3	28.0
281	THCS Đông Phú (Quế Sơn)	FQSO	HUỲNH NHẬT TÂM	Nam	29/02/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		6.8	7.1	6.5	6.8	16.7	27.0
282	THCS Quế Minh (Quế Sơn)	FQSO	NGUYỄN PHÚC ANH ĐỨC	Nam	24/01/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		6.2	5.8	5.7	6.4	17.0	27.0
283	THCS Quế Minh (Quế Sơn)	FQSO	TRẦN PHẠM KHẢI HUYỀN	Nữ	27/10/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		6.2	6.2	5.5	6.4	16.8	27.0
284	THCS Quế Minh (Quế Sơn)	FQSO	NGUYỄN PHƯỚC PHÚ	Nam	08/07/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		5.6	6.2	6.0	6.3	15.3	27.0
285	THCS Đông Phú (Quế Sơn)	FQSO	LÊ TẤN MINH	Nam	09/02/2008	Tam Kỳ, Quảng Nam	Kinh		5.7	5.8	6.0	6.2	16.7	27.0
286	THCS Quế Phong (Quế Sơn)	FQSO	TRẦN VĨNH HÙNG	Nam	29/01/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		5.2	5.6	5.4	6.2	16.7	27.0
287	THCS Quế Phong (Quế Sơn)	FQSO	THÁI PHONG	Nam	14/02/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		6.0	6.4	5.6	6.1	15.8	27.0
288	THCS Quế Minh (Quế Sơn)	FQSO	TRỊNH THỊ KIM YÊN	Nữ	19/08/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		5.7	6.2	5.9	6.0	17.5	27.0
289	THCS Quế Minh (Quế Sơn)	FQSO	HOÀNG THỊ THƯƠNG	Nữ	01/01/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		6.0	5.9	5.6	6.0	18.1	27.0
290	THCS Quế Phong (Quế Sơn)	FQSO	NGUYỄN THỊ NHƯ Ý	Nữ	03/07/2008	Quế Sơn, Quảng Nam	Kinh		6.0	6.1	5.6	5.9	14.9	27.0

Danh sách gồm: 290 học sinh./.